

Số: 02/2022/QĐ-PT

Phú Thọ, ngày 13 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Nguyễn Trường Sơn;
- **Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Kim Ái;
Ông Phạm Văn Toàn.
- **Thư ký phiên họp:** Ông Nguyễn Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:** Ông Nguyễn Quỳnh Nam - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 86/2021/QĐST - DS ngày 30 tháng 9 năm 2021 Tòa án nhân dân thành phố VT đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Đội 12, xã TV, TP VT, tỉnh Phú Thọ.

* **Bị đơn:** 1 - Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1986;

Trú tại: Khu 3, xã TS, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ.

2 - Anh Đào Lập Đ – sinh năm 1969;

Địa chỉ: Khu 6, xã VL, huyện LT, tỉnh Phú Thọ.

+ Đại diện theo ủy quyền của anh C và anh Đ: Công ty luật TNHH Techco, địa chỉ: Tầng 7, số 31 VNP, quận ĐĐ, TP Hà Nội - Ông Nguyễn Công H – giám đốc đại diện.

3 - Văn phòng công chứng Phú Thọ: Ông Trần Văn T – Đại diện theo ủy quyền. Địa chỉ: Số 71, đường ML, phường TC, TP VT, tỉnh Phú Thọ.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Trung X, sinh năm 1985;

- Ông Nguyễn Trung M, sinh năm 1957;

Đều ở địa chỉ: Đội 12, xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 và ngày 25/10/2021, bà Nguyễn Thị N là nguyên đơn trong vụ án, kháng cáo các nội dung: Không đồng ý nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng vì

diện tích đất đã được cấp trong giấy CNQSDĐ, không thay đổi, đất không tranh chấp, không đề nghị thẩm định, định giá tài sản. Đề nghị xem xét lại việc hòa giải không có hiệu quả. Đề nghị hủy hợp đồng chuyển nhượng QSD đất vì bị lừa dối khi ký kết hợp đồng, giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Yêu cầu xem xét lại “Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án” của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy cần thiết pX xem xét, thẩm định, định giá tài sản mà không ra Quyết định xem xét, thẩm định, định giá tài sản là tH theo quy định tại khoản 2 Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã thông báo về việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng và có biên bản làm việc với đương sự về nội dung này. Tại cấp phúc thẩm, Tòa án đã ra Quyết định xét xử phúc thẩm là có sự nhầm lẫn mà phải là Quyết định mở phiên họp theo thủ tục phúc thẩm. Những sai sót nêu trên chỉ là những sai sót và nhầm lẫn về mặt văn bản, câu chữ mà không làm thay đổi bản chất vụ việc, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

[2] Về kháng cáo của bà Nguyễn Thị N:

Tại đơn kháng cáo ngày 12/10/2021 và đơn kháng cáo bổ sung ngày 25/10/2021 và tại phiên họp, bà N trình bày: không nhất trí việc Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Bà không đồng ý nộp tiền thẩm định diện tích đất ruộng, không đồng ý định giá tài sản vì bà chỉ khởi kiện tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất chứ không khởi kiện về tranh chấp diện tích đất đai. Diện tích đất được chuyển nhượng trước đây đã được Nhà nước cấp Giấy CNQSD đất, không có tranh chấp hay thay đổi gì về các mốc giới nên không cần thiết phải thẩm định diện tích đất.

Hội đồng phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu nguyên đơn phải nộp tiền chi phí tố tụng để xem xét cụ thể trên thực tế có diện tích đất này không? Trị giá là bao nhiêu ? Hiện trạng ra sao ? Diện tích cụ thể có phù hợp với hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất không ?

Nguyên đơn có yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng QSD đất vì cho rằng bị lừa dối khi ký hợp đồng chuyển nhượng đất. Tại Điều 127 Bộ luật dân sự quy định nếu hợp đồng bị lừa dối thì vô hiệu, pX giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu mới đảm bảo giải quyết triệt để vụ án và đảm bảo việc thi hành án. Để giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu thì cần phải xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản để xác định giá trị QSD đất làm căn cứ giải quyết việc bồi thường khoản tiền chênh lệch giá trị QSD đất do các bên thỏa thuận với giá trị QSD đất tại thời điểm xét xử theo Nghị quyết số: 02/2004/NQ-HĐTP ngày 10/8/2004 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Quá trình giải quyết vụ án do đương sự không đề nghị nhưng xét thấy cần thiết nên Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản là đúng quy định tại Điều 97, Điều 101, Điều 104, Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự. Trường hợp này Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu nguyên đơn phải nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí định giá tài sản là đúng quy định tại khoản 2 Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng. Vì vậy kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

Với các lý do trên, cấp sơ thẩm đã đình chỉ giải quyết vụ án thì các yêu cầu khác cấp sơ thẩm chưa xem xét thì cấp phúc thẩm cũng không thể xem xét trong giai đoạn xét xử phúc thẩm là phù hợp.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 86/2021/QĐST - DS ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn án phí nên bà được miễn án phí là phù hợp.

Vì các lý do trên

Căn cứ khoản 2 Điều 156; điểm a khoản 5, 6 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 86/2021/QĐST - DS ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 148; Khoản 1 Điều 29; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Miễn án phí dân sự phúc thẩm Bà Nguyễn Thị N.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND thành phố VT;
- Chi cục THADS TP VT;
- Các đơn vị;
- Lưu: HS + QĐ.

**TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Việt Tiến

Đỗ Ngọc Tuấn

Vũ Anh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TANDTP huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+QĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

Đỗ Ngọc Tuấn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Việt Tiến

Vũ Anh Tuấn

Đỗ Ngọc Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TANDTP huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Các đ-ơng sự;
- L- u: HS+QĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

Đỗ Ngọc Tuấn